

Số: 79/13/QĐ – ĐHCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2013



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN VIỆT BẮC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN VIỆT BẮC

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005, được sửa đổi bổ sung năm 2009 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bất động sản Việt Bắc;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2006 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Bất động sản Việt Bắc số:/13/BB – ĐHCĐ ngày 28/6/2013;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty CP Bất động sản Việt Bắc ngày 28/6/2013;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2012:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012:

Bảng 1: Kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Tỷ trọng	
			Từ 1/1/2011 đến 31/12/2011 (%)	Từ 1/1/2012 đến 31/12/2012 (%)
1	Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	10	58,257,569,478 100%	68,349,974,460 100%
2	Giá vốn dịch vụ cung cấp	11	17,467,696,579 29.98%	20,571,937,669 30.10%
3	Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ (3=1-2)	20	40,789,872,899 70.02%	47,778,036,791 69.90%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	21	2,452,267,506 4.21%	1,319,291,398 1.93%
5	Tổng chi phí		19,016,115,111 32.64%	15,913,160,439 23.28%
6	Lợi nhuận khác	40	56,476,301 0.10%	128,551,877 0.19%
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (7=3+4-5+6)	50	24,282,501,595 41.68%	33,312,719,627 48.74%
8	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	6,455,879,650 11.08%	9,467,760,567 13.85%
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (9=7-8)	60	17,826,621,945 30.60%	23,844,959,060 34.89%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán 2012 của Công ty CP Bất động sản Việt Bắc



Điều 2: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2013:

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Mã số	2012	2013	Tỷ lệ tăng, (giảm) so với 2012
1	Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	10	68,349,974,460	67,790,348,640	-0.82%
2	Giá vốn dịch vụ cung cấp	11	20,571,937,669	26,816,294,547	30.35%
3	Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ (3=1-2)	20	47,778,036,791	40,974,054,093	-14.24%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	21	1,319,291,398	25,000,000	-98.11%
5	Tổng chi phí, trong đó:		15,913,160,439	8,521,653,333	-46.45%
	Chi phí tài chính	22	9,641,057,505	3,276,053,333	-66.02%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23	6,903,550,566	3,263,333,333	-52.73%
	Chi phí bán hàng	24	188,501,941	600,000,000	218.30%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	6,083,600,993	4,645,600,000	-23.64%
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+25))	30	33,184,167,750	32,477,400,760	-2.13%
7	Thu nhập khác	31	324,614,311	-	-100.00%
8	Chi phí khác	32	196,062,434	-	-100.00%
9	Lợi nhuận khác	40	128,551,877	-	-100.00%
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (7=3+4-5+6)	50	33,312,719,627	32,477,400,760	-2.51%
11	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	9,467,760,567	8,244,350,190	-12.92%
12	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (9=7-8)	60	23,844,959,060	24,233,050,570	1.63%

Điều 3: Thông qua điều chỉnh giảm nguyên giá tòa nhà Sentinel Place:

Thông qua phương án điều chỉnh giảm nguyên giá tòa nhà tương ứng với giảm nguồn thặng dư vốn cổ phần do giá trị tòa nhà Sentinel Place – 41A Lý Thái Tổ của Công ty CP Bất động sản Việt Bắc đưa vào sử dụng được quyết toán thấp hơn giá trị Tòa nhà mà Công ty đã ghi nhận trên Báo cáo tài chính là: 19.627.137.521 đồng. (Mười chín tỷ sáu trăm bảy mươi bảy triệu một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm hai một đồng)

Điều 4: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2013 như sau:

Tên Công ty: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Thành lập ngày 13/5/1991

Địa chỉ: Tầng 12A, 12B, 15, 16 Tòa nhà Vinaconex. 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điều 5: Thông qua việc phê duyệt thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách như sau:

- Thành viên HĐQT chuyên trách được hưởng phụ cấp: Bà Bùi Thị Mỹ Hạnh
- Mức phụ cấp được hưởng: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thời gian được hưởng phụ cấp: bắt đầu từ 01/05/2013 đến khi Đại hội đồng cổ đông ra quyết định chấm dứt.
- Hình thức nhận phụ cấp: Chuyển khoản.
- Bà Bùi Thị Mỹ Hạnh có trách nhiệm kê khai, nộp thuế thu nhập cá nhân theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 6: Thông qua Điều lệ mới của Công ty để phù hợp với quy định của Bộ Tài Chính tại Thông tư số 121/2012/BTC ban hành ngày 26/07/2012 về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng (*chi tiết tại bản Điều lệ mới đính kèm*)

Điều 7: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định về phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2013.

Điều 8: Thông qua nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề sau:

- Mức tạm ứng cổ tức hàng năm, thời điểm tạm ứng và ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng cổ tức.
- Quyết định các giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
- Quyết định mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành.
- Công ty hoặc chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của công ty và các chi nhánh của công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
- Quyết định việc phát hành trái phiếu, bao gồm trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước và các loại trái phiếu khác được phép phát hành theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị được quyền quyết định loại trái phiếu phát hành, tổng giá trị phát hành, phương thức phát hành, giá phát hành và các vấn đề khác có liên quan trên cơ sở đảm bảo lợi ích cho Công ty.

- Quyết định việc phát hành các loại chứng khoán khác mà Công ty được phép phát hành theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- Quyết định niêm yết các loại chứng khoán của Công ty tại thời điểm và trên Sở giao dịch khi Hội đồng quản trị nhận thấy phù hợp.
- Quyết định các hợp đồng theo quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp.

Điều 10: Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 9 (để t/h)
- UBCKNN (để b/c)
- Lưu VP.

T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tịch Hội đồng quản trị 

